

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH HOÁ
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 11/4/2019

“V/v tranh chấp hôn nhân & gia đình”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đinh Thị Thanh Huyền

Ông Đinh Minh Tăng

- Thư ký phiên toà: Ông Trương Quốc Hoàn –Thư ký Tòa án

- Đại diện VKSND huyện Minh Hóa tham gia phiên toà: Không

Ngày 11 tháng 4 năm 2019, tại phòng xử án, Toà án nhân dân huyện Minh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 84/2018/TLST - HNGĐ ngày 26/12/2018 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 121/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 04/3/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hồ Thị B; sinh năm 199*

Địa chỉ: Bản K, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Đinh Văn D; sinh năm 198*

Địa chỉ: Bản K, xã T, huyện M, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/12/2018 và quá trình xét xử, nguyên đơn chị Hồ Thị B trình bày:

- Về hôn nhân: Chị B và anh D quen biết, yêu thương nhau và tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn vào ngày 16/9/2008 tại Ủy ban nhân dân xã Trọng Hoá,

huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Thời gian đầu hai vợ chồng sống hạnh phúc sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, thời gian chung sống hai vợ chồng luôn xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã, anh D ghen tuông mù quáng suốt ngày dọa đánh đập chị B, chị B đi làm kiếm tiền còn anh D chỉ ở nhà uống rượu không chịu lao động, chăm sóc gia đình. Chị và anh D cũng đã sống ly thân gần 02 năm. Nhận thấy cuộc sống vợ chồng không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị B làm đơn yêu cầu được ly hôn với anh Diễn.

- Con chung của vợ chồng: Hai vợ chồng có 02 con chung là Hồ C; sinh ngày 26/9/2008 và Đinh Thị Hồ L; sinh ngày 30/10/2012. Hai con đang ở với chị B. Nguyên vọng của chị B là xin nuôi cháu C và giao cháu L cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng.

- Tài sản chung và nợ chung: Hai vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai của bị đơn anh Đinh Văn D trình bày:

- Về hôn nhân: Anh D và chị B kết hôn vào 16/9/2008 tại Ủy ban nhân dân xã Trọng Hoá, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Hai vợ chồng của anh D không có mâu thuẫn gì lớn nhưng chị B bỏ nhà ra đi, việc chị B yêu cầu xin ly hôn anh không nhất trí.

- Về con chung: Hai vợ chồng có 02 con chung là Hồ C; sinh ngày 26/9/2008 và Đinh Thị Hồ L; sinh ngày 30/10/2012. Nguyên vọng của anh D là xin nuôi hai con.

- Tài sản chung và nợ chung: Hai vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 28/3/2019, Tòa án nhân dân huyện Minh Hoá đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm ly hôn đối với chị B và anh D. Mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh D vẫn vắng mặt nên Tòa án đã hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa anh D vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Việc chị Hồ Thị B yêu cầu giải quyết ly hôn với anh Đinh Văn D, xét yêu cầu khởi kiện là đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận

và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa. Tại phiên tòa, nguyên đơn đồng ý xét xử vắng mặt bị đơn căn cứ vào Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị B và anh Đinh Văn D chung sống với nhau vào năm 2008 trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và được UBND xã Trọng Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 16/9/2008, đây là cuộc hôn nhân hợp pháp.

[3]. Xét yêu cầu ly hôn của chị Hồ Thị B: Vợ chồng chị B và anh D không còn yêu thương, quý trọng, quan tâm, chăm sóc và giúp đỡ lẫn nhau nữa thể hiện qua lời trình bày của chị B tại Tòa án. Chị B và anh D có nhiều mâu thuẫn do bất đồng trong cuộc sống, hai vợ chồng thường xuyên cãi vã không cùng quan điểm sống, hai vợ chồng đã ly thân hơn hai năm. Tòa án xét thấy tình trạng hôn nhân của chị B và anh D đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy yêu cầu xin ly hôn của chị B là có căn cứ để chấp nhận.

[4]. Về nuôi con chung: Hai vợ chồng có 02 con chung là Hồ C; sinh ngày 26/9/2008 và Đinh Thị Hồ L; sinh ngày 30/10/2012, chị B yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu C và giao cháu L cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng, xét thấy cần giao cháu C cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng cháu C và giao cháu L cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng là đúng quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử thống nhất cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng cháu C và giao cháu L cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Hai vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6]. Về án phí: Chị Hồ Thị B phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 147, 227, 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 56, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hồ Thị B và anh Đinh Văn D.
2. Về nuôi con chung: Giao con chung là Hồ C; sinh ngày 26/9/2008 cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng, cháu Đinh Thị Hồ L; sinh ngày 30/10/2012 cho anh Đinh Văn D trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung. Không ai được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung, khi cần thiết vì quyền lợi của con một trong hai bên có quyền làm đơn yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con.
3. Về chia tài sản chung và nợ chung: Hai đương sự tự thỏa thuận nên Hội đồng xét xử không xem xét.
4. Về án phí: Chị Hồ Thị B phải chịu 300.000 đ án phí sơ thẩm ly hôn nhưng chị B được khấu trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đ theo biên lai số: 0004039 ngày 26/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình. Chị Hồ Thị B đã nộp đủ án phí.
5. Quyền kháng cáo: Chị Hồ Thị B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (11/4/2019). Anh Đinh Văn D vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Minh Hóa;
- THADS huyện Minh Hóa;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã Trọng Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Đức Cảnh